3

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
*ISSUING AUTHORITY*
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
*Immigration Department*
T/L CỤC TRƯỞNG
*For the Director*
P. Trưởng Phòng
*Deputy Chief of Division*
*Lương Đình Kháng*

Chữ ký người mang hộ chiếu
*Signature of bearer*
Kiên
Nguyễn Kim Kiên

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

**HỘ CHIẾU** / *PASSPORT*

| Loại / *Type* | Mã số / *Code* | Số hộ chiếu / *Passport N°* |
|---|---|---|
| P | VNM | C2857188 |

Họ và tên / *Full name*
NGUYỄN KIM KIÊN

Quốc tịch / *Nationality*
VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*
10 / 05 / 1998

Nơi sinh / *Place of birth*
BẮC NINH

Giới tính / *Sex*
NAM / M

Số GCMND / *ID card N°*
125816653

Ngày cấp / *Date of issue*
20 / 02 / 2017

Có giá trị đến / *Date of expiry*
20 / 02 / 2027

Nơi cấp / *Place of issue*
Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMNGUYEN<<KIM<KIEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C2857188<5VNM9805105M2702205125816653<<<<<34

26

別記第三十一号の四様式（第七条、第二十条、第四十四条関係）

日本国政府法務省

# 指　定　書
# DESIGNATION

氏　名
Name: NGUYEN KIM KIEN

国籍・地域
Nationality/Region: ベトナム

出入国管理及び難民認定法別表第1の2の表の特定技能の項の下欄第1号の規定に基づき、同号に定める活動を行うことのできる本邦の公私の機関及び特定産業分野を次のとおり指定します。

・本邦の公私の機関

氏名又は名称：バックロー株式会社

所在地：愛知県名古屋市中川区東かの里町110番地の1

・特定産業分野　建設

2. JUL. 2024
TOKYO REGIONAL BUREAU

日　本　国　法　務　大　臣
MINISTER OF JUSTICE JAPANESE GOVERNMENT